

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày 15/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hoa – Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Ông Siu Tơ Lul – Nghề nghiệp: Nguyên Phó hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Du huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dũng là Thư ký Tòa án huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

Siu H, sinh năm: 1989 tại: Huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Nguyên kế toán trường tiểu học Lê Văn T; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Jrai; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Rơ L, sinh năm 1960 và bà: Siu H'B, sinh năm 1963; Chồng là Siu T, sinh năm 1987; có 01 con là Siu Hương G, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 40 ngày 19/9/2017 của Cơ quan CSĐT công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Trường Tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1971- Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ: Tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Lưu Thị L, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Ông Lê H, sinh năm 1954.

Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai*: bà Nay H'Chim – Công tác tại Trung tâm y tế huyện Chư Sê. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Thời gian từ tháng 01 đến tháng 9/2014, Siu H là kế toán Trường tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai khi làm các bảng lương hàng tháng cho cán bộ và giáo viên nhà trường, cố ý làm sai số bằng cách tăng số tổng tiền lương lên so với thực tế chi trả nhằm chiếm đoạt tài sản của nhà nước.

Dựa trên các bảng lương đã làm sai số tổng, Siu H lập Giấy rút dự toán ngân sách (Số tiền trong Giấy rút dự toán ngân sách nhiều hơn so với thực tế chi trả) rồi đem Giấy rút dự toán ngân sách đến kho bạc huyện Chư Sê làm thủ tục để kho bạc nhà nước huyện Chư Sê chuyển tiền từ tài khoản Trường Lê Văn T tại kho bạc vào tài khoản của Trường tiểu học Lê Văn T mở tại ngân hàng BIDV chi nhánh Nam Gia Lai.

Khi tiền lương đã được chuyển vào tài khoản ngân hàng BIDV chi nhánh nam Gia Lai, Siu H lập Bảng chi lương qua tài khoản (Bảng chi lương qua tài khoản thống kê tên từng người nhận lương, số tài khoản từng người tại ngân hàng BIDV, tương ứng với số tiền thực nhận của từng người). Ở bảng chi lương này Siu H đã tăng không số tổng lương. Sau đó Siu H viết Giấy ủy nhiệm chi với số tiền bằng tổng số như trong Bảng chi lương qua tài khoản rồi đưa cho Hiệu trưởng ký duyệt, đóng dấu. Riêng Bảng chi lương qua tài khoản đã lập không, sau khi Hiệu trưởng ký tên đóng dấu xong thì Siu H đã thay trang giấy bảng chi lương có tên mình (Siu H) bằng 1 tờ giấy khác, trong đó Siu H kê không số tiền lương của bản thân mình tăng thêm nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của nhà nước. Siu H đem Bảng chi lương qua tài khoản và Giấy ủy nhiệm chi đến ngân hàng BIDV chi nhánh nam Gia Lai, ngân hàng dựa vào bảng liệt kê lương từng người trong Bảng chi lương qua tài khoản để chuyển tiền lương từ tài khoản ngân hàng của Trường tiểu học Lê Văn T đến các tài khoản ngân hàng cá nhân từng người được nhận lương, trong đó có tên của Siu H. Cụ thể từng tháng Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền như sau:

Bảng lương tháng 01 và tháng 02/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 26.438.000 đồng.

Bảng lương tháng 3/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 11.050.000 đồng.

Bảng lương tháng 5/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 17.353.983 đồng.

Bảng lương tháng 6/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 16.862.984 đồng.

Bảng lương tháng 7/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 16.537.984 đồng.

Bảng lương tháng 8/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 16.467.983 đồng.

Bảng lương tháng 9/2014, Siu H đã kê khai tăng thêm và chiếm đoạt số tiền: 16.637.987 đồng.

Thông qua các bảng chi lương do Siu H làm sai nói trên, từ tháng 01 đến tháng 9/2014, Siu H đã chiếm đoạt với tổng số tiền 121.348.921 đồng để tiêu xài cho mục đích cá nhân.

Đến tháng 10/2014, thì bà hiệu trưởng Lưu Thị L kiểm tra phát hiện ra sự việc. Đồng thời ngày 29/10/2014, Siu H đã nộp lại số tiền 127.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

2. Từ ngày 03/11/2016 đến ngày 23/12/2016, Siu H đã có hành vi giả mạo chữ ký của bà Lưu Thị L (Chủ tài khoản của Trường Tiểu học Lê Văn T mở ngân hàng BIDV Nam Gia Lai) lập không 05 giấy “Ủy nhiệm chi” của trường tiểu học Lê Văn T gửi đến ngân hàng BIDV chi nhánh nam Gia Lai để chuyển tiền từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T vào tài khoản cá nhân của Siu H tổng số tiền là 72.602.333 đồng, rồi chiếm đoạt. Nội dung cụ thể từng giấy ủy quyền:

Ngày 03/11/2016 chuyển số tiền: 7.000.000 đồng từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T đến số tài khoản của Siu H với nội dung “Chi tiền ĐH CNVC”.

Ngày 16/11/2016 chuyển số tiền: 2.700.000 đồng từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T đến số tài khoản của Siu H với nội dung “Chi tiền Trang trí tọa đàm 20/11”.

Ngày 02/12/2016 chuyển số tiền: 5.141.333 đồng từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T đến số tài khoản của Siu H với nội dung “Chi nghị định 47/2014 bổ sung cho HDNH”.

Ngày 09/12/2016 chuyển số tiền: 4.400.000 đồng từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T đến số tài khoản của Siu H với nội dung “Chi tạm ứng cho hoạt động chuyên môn khác”.

Ngày 23/12/2016 chuyển số tiền: 53.361.000 đồng từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T đến số tài khoản của Siu H với nội dung “Chi thanh toán lương lớp ghép tháng 10 + 11 +12 năm 2016 ”.

Ngày 31/8/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chữ ký “Lưu Thị L” trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A5) so với chữ ký của Lưu Thị L trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2, M3) không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG GIÁO DỤC VÀO ĐÀO TẠO H.CHU SÊ T.GIA LAI – TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN T” trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A5) so với hình dấu tròn có nội dung tương ứng trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2, M3) là do cùng một con dấu đóng ra.

3. Thời gian từ tháng 4/2016 đến tháng 8/2016, toàn thể cán bộ, giáo viên Trường tiểu học Lê Văn T thực hiện chủ trương của nhà nước trong việc đóng góp

4 khoản tiền quỹ bao gồm: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ ủng hộ chất độc da cam huyện, Quỹ ủng hộ chất độc da cam xã, tiền 3 quỹ theo quy định của ngành giáo dục với tổng số tiền là 9.980.977 đồng. Số tiền này trừ vào lương tháng 4, 5, 6, 7, 8 năm 2016 của toàn bộ cán bộ và nhân viên nhà trường tiểu học Lê Văn T thông qua bảng chi lương và chuyển vào tài khoản của kế toán Siu H để Siu H đi nộp cho Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Chư Sê, phòng Giáo dục và đào tạo huyện Chư Sê, UBND xã B theo quy định. Tuy nhiên Siu H đã không nộp theo quy định mà rút ra tiêu xài hết số tiền 9.980.977 đồng cho mục đích cá nhân. Cụ thể:

Quỹ đền ơn đáp nghĩa (Đóng góp trong tháng 4/2016): 7.370.977 đồng.

Quỹ ủng hộ chất độc da cam huyện (Đóng góp trong tháng 5/2016): 900.000 đồng.

Quỹ ủng hộ chất độc da cam xã (Đóng góp trong tháng 6/2016): 900.000 đồng.

Tiền 3 quỹ theo quy định của ngành giáo dục: (Thu trong tháng 6,7,8 năm 2016): 810.000 đồng.

Về dân sự: Ngày 29/10/2014, Siu H đã nộp số tiền 127.000.000 đồng vào tài khoản của Trường Lê Văn T tại kho bạc. Đến tháng 4/2017, Siu H đã nộp số tiền 108.500.000 đồng vào tài khoản của trường Lê Văn T tại ngân hàng BIDV nam Gia Lai và nộp số tiền 22.801.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của thanh tra huyện Chư Sê. Tổng số tiền Siu H đã nộp để khắc phục hậu quả là 258.301.000 đồng.

Đại diện theo pháp luật của Trường tiểu học Lê Văn T là ông Phạm Văn Bình – Phó hiệu trưởng, phụ trách trường Tiểu học Lê Văn T xác định Siu H đã trả số tiền 235.500.000 đồng cho trường Lê Văn T, còn số tiền 22.801.000 đồng, do Siu H đã nộp vào tài khoản của Thanh tra huyện Chư Sê để khắc phục hậu quả, Trường tiểu học Lê Văn T yêu cầu thanh tra huyện Chư Sê giao lại cho nhà trường số tiền 22.801.000 đồng để trả lại cho các giáo viên trong nhà trường thanh toán tiền nợ ngân hàng. Ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 44.859.380 đồng, là tổng số tiền lãi và tiền gốc mà giáo viên Trường Lê Văn T trích từ lương tháng 02/2016 để trả nợ cho ngân hàng BIDV. Do chưa có thông báo nợ tháng 02/2016 của ngân hàng nên các giáo viên vay ngân hàng BIDV đã đồng ý chuyển số tiền trên vào tài khoản của Siu H để khi có thông báo nợ của ngân hàng, Siu H sẽ thay mọi người đi nộp trả cho ngân hàng. Do có việc riêng của gia đình nên Siu H đã rút số tiền trên ra tiêu xài hết. Các giáo viên trường Lê Văn T yêu cầu Siu H đã trả lại bằng cách nộp lại cho trường tiểu học Lê Văn T và Siu H đã nộp lại toàn bộ số tiền này cho trường Lê Văn T (Trong tổng số tiền Siu H đã nộp khắc phục là 258.301.000 đồng).

Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 22.801.000 đồng mà Siu H đã nộp để khắc phục hậu quả. Cơ quan Thanh tra huyện Chư Sê đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê là vật chứng của vụ án. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê chuyển vật chứng của vụ án sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Sê để quản lý, bảo quản và thi hành theo bản án.

Đối với bà Lưu Thị L được UBND huyện Chư Sê bổ nhiệm quyền Hiệu trưởng phụ trách trường tiểu học Lê Văn T từ tháng 4/2014, đến tháng 10/2014 qua kiểm

tra bảng lương tháng 10/2014, bà Lưu Thị L đã phát hiện ra việc Siu H làm sai bảng lương, lập chứng từ kê khống tiền lương, chiếm đoạt số tiền 121.348.921 đồng của ngân sách của nhà nước, đồng thời yêu cầu Siu H khắc phục và đã được Siu H khắc phục nộp lại 127.000.000 đồng. Hành vi trên của bà Lưu Thị L đã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra trước khi ký duyệt bảng chi lương cho giáo viên nhà Trường. Tuy nhiên, hành vi vi phạm của Siu H được chính bà Lưu Thị L phát hiện, bà Lưu Thị L không có vụ lợi cá nhân hay mục đích gì khác, vi phạm lần đầu do vô ý, hậu quả thiệt hại là 83.860.921 đồng đã được khắc phục. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH 14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Điều 360 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), áp dụng tình tiết có lợi cho người vi phạm thì hành vi trên của bà Lưu Thị L chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại điều 360, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) mà cần xem xét xử lý hành chính. Là phù hợp.

Đối với ông Lê H – Nguyên là Hiệu trưởng Trường tiểu học Lê Văn T đã nghỉ hưu từ tháng 04/2014. Ông Lê H đã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra trước khi ký duyệt bảng chi lương cho giáo viên nhà Trường từ tháng 01 đến tháng 3/2014, ông Lê H không có vụ lợi cá nhân hay mục đích gì khác, vi phạm lần đầu do vô ý, hậu quả thiệt hại là 37.488.000 đồng đã được khắc phục. Hành vi trên của ông Lê H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại điều 285, Bộ luật hình sự của Nước CHXHCN Việt Nam mà cần xem xét xử lý hành chính. Là phù hợp.

Đối với số tiền 44.859.380 đồng, là tổng số tiền lãi và tiền gốc mà giáo viên Trường Lê Văn T trích từ lương tháng 02/2016 trả nợ ngân hàng BIDV. Do chưa có thông báo nợ tháng 02/2016 của ngân hàng nên các giáo viên vay nợ tiền ngân hàng BIDV đã đồng ý chuyển số tiền trên vào tài khoản của Siu H để khi có thông báo nợ của ngân hàng, Siu H sẽ thay mọi người đi nộp trả cho ngân hàng. Do có việc riêng của gia đình nên Siu H đã rút số tiền trên ra tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên đối với số tiền trên, Siu H đã trả lại bằng cách nộp lại cho trường tiểu học Lê Văn T (Trong tổng số tiền Siu H đã nộp khắc phục là 258.301.000 đồng). Đây là quan hệ dân sự, không có dấu hiệu của tội phạm.

Tại Bản cáo trạng số: 05A/CTr-VKS, ngày 23/3/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu H về tội “*Tham ô tài sản*” theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

+ Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt: Bị cáo Siu H từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường và trả lại toàn bộ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt cho nguyên đơn dân sự là Trường tiểu học Lê Văn T. Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì nên miễn xét.

- Về vật chứng: Đối với số tiền 22.801.000 đồng bị cáo tự nguyện đồng ý giao cho trường tiểu học Lê Văn T để trả lại cho các giáo viên trong trường, để thanh toán tiền nợ ngân hàng; nhà trường cũng đồng ý nhận số tiền này. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chuyển toàn bộ số tiền này cho trường tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can, điều tra, truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Siu H đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hoặc ý kiến gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Các tài liệu, chứng cứ do các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là khách quan và hợp pháp.

[2] Về áp dụng pháp luật: bị cáo Siu H thực hiện hành vi tội phạm trước ngày 01/01/2018. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc Hội thì Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 để xét xử bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận, trong thời gian từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2016, bị cáo được giao nhiệm vụ làm kế toán của trường; bị cáo đã có hành vi gian dối như lập chứng từ khống, giả chữ ký của chủ tài khoản là bà Lưu Thị L, lợi dụng lúc người quản lý con dấu sơ hở trong việc quản lý con dấu của cơ quan để sử dụng con dấu không đúng quy định; không nộp các khoản tiền quỹ ủng hộ của trường Lê Văn T đã thu theo quy định. Bằng các thủ đoạn trên, bị cáo đã chiếm đoạt được số tiền 203.932.231 đồng của nhà nước. Cụ thể như sau: Thời gian từ tháng 01 đến tháng 9 năm 2014, bị cáo Siu H đã có hành vi cố ý làm sai bảng lương, lập chứng từ kê khống tiền lương, chiếm đoạt số tiền 121.348.921 đồng của ngân sách của nhà nước. Từ ngày 03/11/2016 đến ngày 23/12/2016, Siu H đã có hành vi giả mạo chữ ký của hiệu trưởng là bà Lưu Thị L, lợi dụng lúc người quản lý con dấu sơ hở trong việc quản lý con dấu của cơ quan để sử dụng con dấu không đúng quy định, lập khống 05 giấy “Ủy nhiệm chi” của trường tiểu học Lê Văn T gửi đến ngân hàng BIDV chi nhánh Nam Gia Lai để chuyển tiền từ tài khoản của trường Tiểu học Lê Văn T vào tài khoản cá nhân của Siu H, chiếm đoạt tổng số tiền là 72.602.333 đồng. Từ tháng 4 đến tháng 8 năm 2016, kế toán Siu

H được Hiệu trưởng trường tiểu học Lê Văn T giao trách nhiệm đi nộp các khoản tiền quỹ đóng góp, ủng hộ của Trường Lê Văn T. Tuy nhiên Siu H đã không đi nộp mà chiếm đoạt số tiền 9.980.977 đồng.

Xét thấy tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định số 277/KLGD ngày 31/8/2017 của Công an tỉnh Gia Lai, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Siu H phạm tội “Tham ô tài sản” với hai tình tiết định khung tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Siu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự hoạt động đúng đắn của Cơ quan Nhà nước và xâm phạm đến tài sản của nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra mới đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện bị cáo đang có thai và tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật cho nguyên đơn dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cần xét xét áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Siu H khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo tài các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang mang thai; bị cáo đã bị cho thôi việc, hiện đang ở nhà chưa có việc làm, chưa có tài sản riêng, đời sống kinh tế gia đình rất khó khăn. Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án TAND tối cao, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ và hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bà Lưu Thị L đã có hành vi thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra trước khi ký duyệt bảng chi lương cho giáo viên nhà Trường. Tuy nhiên, hành vi vi phạm của Siu H được chính bà Lưu Thị L phát hiện, bà Lưu Thị L không có vụ lợi cá nhân hay mục đích gì khác, vi phạm lần đầu do vô ý, hậu quả thiệt hại là 83.860.921 đồng đã được khắc phục. Hành vi trên của bà Lưu Thị L chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại Điều 360 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên chỉ xem xét xử lý hành chính.

Đối với ông Lê H – Nguyên là Hiệu trưởng Trường tiểu học Lê Văn T đã nghỉ hưu từ tháng 04 năm 2014. Ông Lê H đã thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra trước khi ký duyệt bảng chi lương cho giáo viên nhà Trường từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2014, ông Lê H không có vụ lợi cá nhân hay mục đích gì khác, hậu quả thiệt hại là 37.488.000 đồng đã được khắc phục. Hành vi trên của ông Lê H chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại Điều 285 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên chỉ xem xét xử lý hành chính.

Đối với số tiền 44.859.380 đồng, là tổng số tiền lãi và tiền gốc mà giáo viên Trường Lê Văn T trích từ lương tháng 02 năm 2016 trả nợ ngân hàng BIDV. Do chưa có thông báo nợ tháng 02 năm 2016 của ngân hàng nên các giáo viên vay nợ tiền ngân hàng BIDV đã đồng ý chuyển số tiền trên vào tài khoản của Siu H để khi có thông báo nợ của ngân hàng, Siu H sẽ thay mọi người đi nộp trả cho ngân hàng. Do có việc riêng của gia đình nên Siu H đã rút số tiền trên ra tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên đối với số tiền trên, Siu H đã trả lại bằng cách nộp lại cho trường tiểu học Lê Văn T (Trong tổng số tiền Siu H đã nộp khắc phục là 258.301.000 đồng). Đây là quan hệ dân sự, không có dấu hiệu của tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: sau khi phạm tội bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt, tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

[7] Về vật chứng:

Đối với số tiền 22.801.000 đồng (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 22/01/2018 hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đang tạm giữ). Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đề nghị giao số tiền trên cho Trường Tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai để trả lại cho các giáo viên của trường, để trả nợ tiền vay ngân hàng. Người đại diện theo pháp luật của Trường Tiểu học Lê Văn T cũng đồng ý để trường nhận số tiền này và sẽ chịu trách nhiệm giao lại cho các giáo viên của nhà trường để trả nợ ngân hàng. Xét thỏa thuận này là hợp pháp, do đó Hội đồng xét xử quyết định giao số tiền 22.801.000 đồng cho Trường Tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

[8] Về kiến nghị, đề xuất: Không.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên xử:** bị cáo Siu H phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

1. Áp dụng điểm c, d khoản 2, Điều 353; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Siu H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê có trách nhiệm giao số tiền 22.801.000 đồng cho Trường Tiểu học Lê Văn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

(Theo ủy nhiệm chi lập ngày 22/01/2018, Công an huyện Chư Sê đã chuyển 22.801.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, tài khoản số 3949.0.9060055, tại kho bạc Nhà nước huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Buộc bị cáo Siu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về kiến nghị, đề xuất: Không.

7. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/5/2018), bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Tiến Sỹ